

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

Số: 15 /2013/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 12 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 5030 ... Ngày: ... 21/6 ...

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 102 /TTr-SKHĐT ngày 07 tháng 6 năm 2013.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau mười ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Website Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (thay b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Phòng tiếp công dân (niên yết);
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Các phòng NC trực thuộc VPUBND tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, đ.



Cao Văn Trọng

QUY CHẾ

**Phối hợp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /2013/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định các nguyên tắc, nội dung phối hợp và trách nhiệm phối hợp của các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có tham gia hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị và các quy định hiện hành về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm đảm bảo sự thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện đối với tất cả doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, không phân biệt hình thức sở hữu, hình thức tổ chức và lĩnh vực hoạt động.

3. Tăng cường hợp tác và tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm phát huy tối đa các nguồn lực để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với tất cả các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ.

Điều 3. Nội dung phối hợp

Công tác phối hợp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre quy định trong Quy chế này gồm các nội dung:

1. Hỗ trợ pháp lý, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.
2. Tư vấn, cung cấp các thông tin, quy định về đầu tư, kinh doanh, thủ tục thành lập doanh nghiệp và các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp.
3. Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư và các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp.
4. Hỗ trợ chuẩn bị mặt bằng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
5. Đào tạo, tập huấn kỹ năng quản trị doanh nghiệp, khuyến công, xúc tiến thương mại và tiếp cận, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến.
6. Hỗ trợ kiến thức pháp luật về lao động, đào tạo nghề và tuyển dụng lao động.
7. Hỗ trợ lãi suất cho vay và thực hiện bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp.
8. Hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.
9. Xây dựng báo cáo kết quả hỗ trợ, tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa sau khi được hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp trong công tác hỗ trợ pháp lý, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan xây dựng tài liệu giới thiệu, triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; rà soát văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, xây dựng và đăng tải các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến hoạt động doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Công báo tỉnh để doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng miễn phí các thông tin này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm, 05 năm trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, xây dựng các chương

trình xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

4. Các sở, ngành tỉnh tùy theo chức năng, nhiệm vụ và theo yêu cầu của bộ, ngành chủ quản có trách nhiệm xây dựng, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực do ngành quản lý.

Điều 5. Trách nhiệm phối hợp trong công tác tư vấn, cung cấp các thông tin, quy định về đầu tư, kinh doanh, thủ tục thành lập doanh nghiệp và các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tư vấn, cung cấp các thông tin, quy định về đăng ký doanh nghiệp và thủ tục thành lập doanh nghiệp, đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp đến các cơ quan có liên quan để tiến hành thực hiện các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp như thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy phép hoạt động.

2. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư có trách nhiệm tư vấn, cung cấp các thông tin, quy định về đầu tư, thủ tục đăng ký đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư và các thủ tục sau đăng ký đầu tư đối với doanh nghiệp có dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp.

3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp có trách nhiệm tư vấn, cung cấp các thông tin, quy định về đầu tư, thủ tục đăng ký đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư và các thủ tục sau đăng ký đầu tư đối với doanh nghiệp đầu tư trong các khu công nghiệp.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tư vấn, cung cấp các thông tin, quy định về đăng ký kinh doanh hộ cá thể, thủ tục đăng ký kinh doanh hộ cá thể và các thủ tục sau đăng ký kinh doanh đối với các hộ kinh doanh trên địa bàn.

5. Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Thuế tỉnh, Sở Y tế, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh Bến Tre, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành tỉnh có liên quan có trách nhiệm tư vấn, cung cấp các thông tin về các thủ tục có liên quan đến cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động, Giấy phép hoạt động và các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Đồng thời, tổng hợp, cập nhật danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh do ngành quản lý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để cùng hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện.

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp trong công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư và các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký mã số thuế và khắc dấu cho doanh nghiệp.

2. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh các thủ tục liên quan đến đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp có dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp.

3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các thủ tục liên quan đến đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư và các thủ tục sau đăng ký đầu tư đối với doanh nghiệp đầu tư trong các khu công nghiệp.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cá thể và các thủ tục sau đăng ký kinh doanh đối với các hộ kinh doanh trên địa bàn.

5. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; chịu trách nhiệm quản lý và kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm cho các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Thuế tỉnh, Sở Y tế, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh Bến Tre, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành tỉnh khác tùy theo chức năng, nhiệm vụ của ngành quản lý thực hiện các thủ tục có liên quan đến cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động, Giấy phép hoạt động và các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp trong công tác hỗ trợ chuẩn bị mặt bằng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch hoặc dành quỹ đất để xây dựng các khu, cụm công nghiệp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê; tiến hành rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất trong trường hợp xét thấy nhu cầu sử dụng đất của các doanh nghiệp nhỏ và vừa là phù hợp;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông báo công khai quy hoạch diện tích đất dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tìm kiếm mặt bằng để triển khai dự án sản xuất, kinh doanh ngoài các khu, cụm công nghiệp;

c) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện cơ chế tự thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tiến hành các thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo quy định.

2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp ưu tiên bố trí mặt bằng trong các khu công nghiệp cho các doanh nghiệp theo quy hoạch.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ưu tiên bố trí mặt bằng trong các cụm công nghiệp cho các doanh nghiệp theo quy hoạch.

4. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi chủ trương hoặc Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án không có khả năng triển khai để tạo mặt bằng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa có nhu cầu đầu tư, kinh doanh.

Điều 8. Trách nhiệm phối hợp trong các công tác đào tạo, tập huấn kỹ năng quản trị doanh nghiệp, khuyến công, xúc tiến thương mại và tiếp cận, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến

1. Công tác đào tạo doanh nghiệp

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan tổ chức các lớp đào tạo về kỹ năng khởi sự và quản trị doanh nghiệp, các quy định về thủ tục thành lập doanh nghiệp, đăng ký đầu tư;

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng xây dựng và bảo vệ thương hiệu, kỹ năng marketing, thương mại điện tử, kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế và các khóa học về điều kiện kinh doanh lĩnh vực công thương;

c) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp;

d) Các sở, ngành tỉnh tùy theo nguồn vốn được phân bổ của Bộ, ngành cấp trên, ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác có liên quan đến hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn các lĩnh vực thuộc ngành quản lý.

2. Công tác khuyến công, xúc tiến thương mại

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan hỗ trợ phát triển doanh nghiệp về hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ khuyến công, thực hiện chương trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng thông tin về thị trường tiêu thụ, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

3. Công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp về đăng ký xác lập và bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp; xây dựng, áp dụng, chứng nhận các hệ thống quản lý tiên tiến và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng; nghiên cứu phát triển công nghệ, sản xuất sản phẩm mới, đổi mới công nghệ; xác lập, khai thác, phát triển và bảo vệ tài sản trí tuệ của doanh nghiệp; tiêu chuẩn hóa và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp xây dựng áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối ngân sách hỗ trợ cho công tác khuyến công, xúc tiến thương mại và tiếp cận khoa học công nghệ tiên tiến.

Điều 9. Trách nhiệm phối hợp trong công tác hỗ trợ kiến thức pháp luật về lao động, đào tạo nghề và tuyển dụng lao động

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục liên quan đến lao động đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngoài các khu công nghiệp;

b) Kết nối cung - cầu lao động thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh;

c) Đào tạo nghề cho người lao động với trình độ chuyên môn kỹ thuật từ sơ cấp nghề, trung cấp nghề đến cao đẳng nghề để đáp ứng cho các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng.

2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp có trách nhiệm tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục liên quan đến lao động đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa có các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp.

Điều 10. Trách nhiệm phối hợp trong hỗ trợ lãi suất cho vay và thực hiện bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp

Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh Bến Tre chủ trì, phối hợp với các ngân hàng, chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh thực hiện hỗ trợ lãi suất cho vay và thực hiện bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Điều 11. Trách nhiệm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp

1. Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Những khó khăn, vướng mắc về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp được quy định trong Quy chế này thuộc lĩnh vực do sở, ngành nào chủ trì thực hiện thì sở, ngành đó có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan để giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Trường hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 12. Trách nhiệm phối hợp xây dựng báo cáo kết quả hỗ trợ, tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa sau khi được hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ

1. Các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm báo cáo kết quả hỗ trợ và tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa sau khi được hỗ trợ; đề xuất những biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Thời điểm báo cáo theo quy định về chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quý, 6 tháng, 9 tháng và năm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố định kỳ hàng tháng báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tình hình đăng ký kinh doanh của hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn quản lý. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và hàng năm phối hợp rà soát, phản hồi về Sở Kế hoạch và Đầu tư danh sách các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngưng hoạt động kinh doanh quá 6 tháng liên tục từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chấm dứt hoạt động kinh doanh nhưng không khai báo, hoạt động không đúng với nội dung đã đăng ký hoặc có hoạt động kinh doanh nhưng không đăng ký.

3. Các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh và Truyền hình, các đoàn thể tỉnh phối hợp với các cơ quan chủ trì nêu trên, tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về các nội dung của Quy chế này nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh, đề nghị phản ánh ngay về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



Cao Văn Trọng